

Số: /SYT-VP

Thanh Hóa, ngày tháng 11 năm 2021

V/v báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch
hành động số 01/KH-SYT ngày
01/01/2021 của Giám đốc Sở Y tế

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị y tế trong ngành

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-SYT ngày 01/01/2021 của Giám đốc Sở Y tế về việc thực hiện Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 01/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021 (gọi tắt là Kế hoạch 01), Sở Y tế yêu cầu các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của ngành y tế năm 2021 tại đơn vị như sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Kết quả thực hiện: Các văn bản chỉ đạo của Sở Y tế theo Kế hoạch 01 và các văn bản khác của Sở Y tế tại đơn vị; Công tác tổ chức, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các kế hoạch đã ban hành;

- Tất cả các đơn vị gửi 10 cam kết của đơn vị với Giám đốc Sở Y tế; các đơn vị: Chi cục DS-KHHGD, Chi cục ATVSTP, Trung tâm Kiểm nghiệm, Trung tâm Giám định Y khoa, Trung tâm Pháp y gửi văn bản 10 yêu cầu về Sở Y tế.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm 2021

Các đơn vị báo cáo các kết quả chính theo yêu cầu, nội dung của Kế hoạch 01/KH-SYT và kế hoạch thực hiện Kế hoạch 01 của đơn vị.

3. Kết quả thực hiện 10 yêu cầu của Giám đốc Sở Y tế và 10 cam kết của đơn vị năm 2021 (Báo cáo theo phụ lục đính kèm)

Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo thực hiện báo cáo theo đúng đề cương, ngắn gọn, có số liệu cụ thể, tài liệu kiểm chứng (*scan gửi kèm báo cáo*).

Báo cáo của đơn vị gửi về Sở Y tế qua phần mềm quản lý hồ sơ công việc TDOffice và gửi bản mềm qua email: **phuongttaids@gmail.com** chậm nhất vào ngày **06/12/2021**.

Giao Văn phòng Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Phòng Nghiệp vụ y và các Phòng có liên quan để tổng hợp, chấm điểm và báo cáo với Giám đốc Sở Y tế.

Nhận được công văn này đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Các PGĐ Sở;
- Các Phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Hữu Hùng

PHỤ LỤC

KẾT QUẢ THỰC HIỆN 10 YÊU CẦU VÀ 10 CAM KẾT NĂM 2021*(Số liệu tính từ 1/1/2021 đến 30/11/2021)*

Chi cục DS-KHHGD, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Trung tâm Kiểm nghiệm, Trung tâm Giám định Y khoa, Trung tâm Giám định Pháp y báo cáo 10 yêu cầu và 10 cam kết theo khung mẫu, các nội dung cụ thể do đơn vị xây dựng, đề xuất thực hiện, gửi kèm tài liệu kiểm chứng

Những tài liệu kiểm chứng dày đơn vị có thể scan/chụp ảnh trang đầu và cuối, trong đó có trang thể hiện kết quả cần chứng minh.

1. Kết quả thực hiện 10 yêu cầu của Giám đốc Sở Y tế**A. Đối với các bệnh viện**

TT	Nội dung yêu cầu (điểm tối đa)	Kết quả cụ thể năm 2021	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng
1	Giảm tỷ lệ chuyển viện lên tuyến trên so với năm 2020 (trừ trường hợp đặc biệt như: Có thiên tai, dịch bệnh...) (1 điểm)	- Tỷ lệ chuyển viện lên tuyến trên năm 2020:...% - Tỷ lệ chuyển viện lên tuyến trên năm 2021:....%		- Báo hoạt động bệnh viện 11 tháng/báo cáo từ phần mềm quản lý bệnh viện
2	Giảm ngày điều trị trung bình so với năm 2020 (Không tăng ngày điều trị trung bình đối với các đơn vị đã đạt ngày điều trị trung bình tối thiểu theo hạng, tuyến). (1 điểm)	- Số ngày điều trị trung bình năm 2020:....ngày. - Số ngày điều trị trung bình năm 2021:....ngày.		- Báo hoạt động bệnh viện 11 tháng/báo cáo từ phần mềm quản lý bệnh viện
3	- Các Bệnh viện đa khoa huyện, thị xã, thành phố thực hiện công tác chỉ đạo tuyến và chuyển tối thiểu 30% các bệnh nhân tiểu đường, tăng huyết áp có chỉ định điều trị ngoại trú (so	a) Bệnh KLN - Các hoạt động chỉ đạo tuyến bệnh KLN năm 2021:..... - Tổng số BN <i>đái tháo đường</i> điều trị ngoại trú năm 2020:.....người.		- Báo hoạt động bệnh viện 11 tháng/báo cáo từ phần mềm quản lý bệnh viện - Kế hoạch, quyết định

TT	Nội dung yêu cầu (điểm tối đa)	Kết quả cụ thể năm 2021	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng
	<p>với số bệnh nhân điều trị ngoại trú năm 2020) về theo dõi và điều trị tại Trạm Y tế các xã, thị trấn sau khi các TYT có đủ điều kiện triển khai. (0,5 điểm)</p> <p>- Thực hiện luân phiên các bác sỹ của bệnh viện trên địa bàn xuống các Trạm Y tế làm việc tối thiểu 1 buổi/tuần. (0,5 điểm)</p>	<p>- Tổng số BN đái tháo đường điều trị ngoại trú năm 2021:.....người, trong đó số được chỉ định chuyển về TYT xã là...người.</p> <p>- Tổng số BN <i>Tăng huyết áp</i> điều trị ngoại trú năm 2020:.....người.</p> <p>- Tổng số BN <i>Tăng huyết áp</i> điều trị ngoại trú năm 2021:.....người, trong đó số được chỉ định chuyển về TYT xã là...người.</p> <p>b) Luân phiên bác sỹ của BVĐK xuống TYT xã:.....BS</p>		<p>luân phiên bác sỹ</p>
4	<p>Triển khai Đề án hệ thống bệnh án điện tử và thanh toán điện tử trong khám chữa bệnh để triển khai thực hiện Thông tư 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về hồ sơ bệnh án điện tử. (1 điểm)</p>	<p>- Ban hành KH số.....ngày....tháng....năm.... về thực hiện Thông tư 46/2018/TT-BYT.</p> <p>Nội dung Kế hoạch có đầy đủ các phần: Mục đích/mục tiêu; các công việc cụ thể; người/bộ phận thực hiện; thời gian; kinh phí,...)</p> <p>- Các hoạt động đã triển khai trong năm 2021 và kết quả (VD: mua sắm 10 máy tính, 1 phần mềm quản lý bệnh viện, nâng cấp hệ thống mạng,...).....</p>		<p>- Kế hoạch triển khai hệ thống bệnh án điện tử</p> <p>- Kế hoạch mua sắm, nâng cấp,....</p>
5	<p>- Triển khai hiệu quả mô hình 5S trong bệnh viện. (0,5 điểm)</p> <p>- Cải tiến chất lượng bệnh viện điểm đánh giá chất lượng bệnh viện cuối năm 2021 tăng tối thiểu 5% so với cùng kỳ năm 2020. (0,5 điểm)</p>	<p>a) 5S</p> <p>- Ban hành KH số.....ngày.....tháng....năm... về triển khai mô hình 5 S trong bệnh viện</p> <p>- Các hoạt động chính đã triển khai 5 S tại bệnh viện năm 2021:.....</p> <p>b) Đánh giá CLBV</p> <p>- Điểm đánh giá VLBV năm 2020 là....điểm</p> <p>- Điểm đánh giá CLBV (tự chấm) năm 2021 là....điểm</p>		<p>- Kế hoạch 5s</p> <p>- Báo cáo/tài liệu thể hiện kết quả triển khai, kết quả chấm điểm</p> <p>- Kết quả đánh giá CLBV năm 2020 đoàn của SYT</p> <p>- Bảng kết quả tự chấm năm 2021 của đơn vị.</p>

TT	Nội dung yêu cầu (điểm tối đa)	Kết quả cụ thể năm 2021	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng
6	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị 08/CT-BYT ngày 29/7/2019 của Bộ Y tế về giảm thiểu chất thải nhựa trong ngành y tế. (0,34 điểm) - Cơ sở khám chữa bệnh đạt điểm Xanh – Sạch – Đẹp ≥ 85 điểm. (0,33 điểm) - Trên 60% số NVS trong bệnh viện đạt ≥ 4 điểm, số NVS còn lại phải đạt ≥ 3 điểm. (0,33 điểm) 	<ul style="list-style-type: none"> - Các hoạt động chính đã thực hiện trong năm thực hiện Chỉ thị 08/CT-BYT:..... - Điểm được SYT chấm năm 2020 về Xanh – Sạch – Đẹp là.....điểm. - Số nhà vệ sinh trong bệnh viện đạt ≥ 4 điểm là...nhà vệ sinh (chiếm ...%). Số nhà vệ sinh đạt ≥ 3 điểm là...nhà vệ sinh (chiếm....%). Số còn lại.....nhà vệ sinh đạt ...điểm (nếu có). 		<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả các hoạt động giảm thiểu chất thải nhựa - Kết quả chấm X-S-Đ do đoàn SYT chấm năm 2020. - Bảng chấm điểm nhà vệ sinh bệnh viện năm 2021.
7	<ul style="list-style-type: none"> - Các bệnh viện xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt việc quản lý kê đơn và bán thuốc theo đơn, phòng chống kháng thuốc. Tăng cường công tác quản lý sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả, hợp lý. (0,5 điểm) - Lập Kế hoạch sử dụng thuốc, VTYT, HCXN, SPCĐ sát với nhu cầu thực tế, bảo đảm sử dụng: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với thuốc tối thiểu 80% giá trị từng phần trong hợp đồng đã ký (Thuốc cấp cứu, dịch truyền, thuốc hiếm, thuốc giải độc, thuốc kiểm soát đặc biệt sử dụng tối thiểu 50% từng phần trong KQTT được phân bổ) + Đối với VTYT, HCXN, SPCĐ tối thiểu 70% giá trị từng phần trong hợp đồng đã ký (VTYT, HCXN, SPCĐ 	<ul style="list-style-type: none"> a) Quản lý kê đơn và bán thuốc theo đơn, phòng chống kháng thuốc: <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch số.....ngày.....tháng....năm... về thực hiện quản lý kê đơn và bán thuốc theo đơn, phòng chống kháng thuốc. - Một số hoạt động chính đã triển khai và kết quả. b) Sử dụng thuốc, VTYT, HCXN, SPCĐ <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch số.....ngày.....tháng....năm... về sử dụng thuốc, VTYT, HCXN, SPCĐ - Tỷ lệ sử dụng: <ul style="list-style-type: none"> + Tỷ lệ sử dụng thuốc:% , trong đó tỷ lệ sử dụng thuốc cấp cứu, dịch truyền, thuốc hiếm, thuốc giải độc, thuốc kiểm soát đặc biệt là....% KQTT. + Tỷ lệ sử dụng VTYT:%, trong đó tỷ lệ hiếm hoặc dùng cho cấp cứu là ...% KQTT. + Tỷ lệ sử dụng HCXN:%, trong đó tỷ lệ hiếm hoặc dùng cho cấp cứu là ...% KQTT. 		<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch thực hiện quản lý kê đơn và bán thuốc theo đơn, phòng chống kháng thuốc. - Kế hoạch sử dụng thuốc, VTYT, HCXN, SPCĐ. - Báo cáo kết quả/tài liệu thống kê hoạt động sử dụng thuốc

TT	Nội dung yêu cầu (điểm tối đa)	Kết quả cụ thể năm 2021	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng
	hiếm hoặc dùng cho cấp cứu sử dụng tối thiểu 50% từng phần trong KQTT được phân bổ). (0,5 điểm)	+ Tỷ lệ sử dụng SPCĐ:%, trong đó tỷ lệ hiếm hoặc dùng cho cấp cứu là ...% KQTT.		
8	<ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ tuân thủ các quy trình chuyên môn kỹ thuật bệnh viện của nhân viên y tế >80%.(0,5 điểm) - Nghiêm túc triển khai và đảm bảo đạt bộ tiêu chí Bệnh viện an toàn phòng chống dịch COVID 19 và các bệnh viêm đường hô hấp cấp theo quyết định 3088/QĐ-BYT ngày 16/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế. (0,5 điểm) 	<p>a) Đánh giá quy trình chuyên môn kỹ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã thành lập tổ kiểm tra đánh giá quy trình chuyên môn kỹ thuật tại bệnh viện? - Xây dựng bảng kiểm từ các Quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh do Bộ Y tế ban hành theo danh mục kỹ thuật bệnh viện được phê duyệt. Đã xây dựngbảng kiểm choquy trình kỹ thuật. - Số lần kiểm tra, đánh giá của tổ kiểm tra trong năm 2021.....lần. - Số khoa/phòng được kiểm tra, đánh giá về quy trình kỹ thuật trong năm 2021.....? - Tỷ lệ tuân thủ quy trình kỹ thuật sau đánh giá của nhân viên y tế.....% <p>b) Thực hiện quyết định 3088/QĐ-BYT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức đánh giá cập nhật kết quả.....lần/tháng - Kết quả đánh giá:.....điểm, đạt mức:..... 		<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định thành lập tổ kiểm tra, đánh giá quy trình chuyên môn, kỹ thuật tại bệnh viện. - Các bảng kiểm đã xây dựng. - Báo cáo kết quả - Bảng kết quả thực hiện quyết định 3088/QĐ-BYT của 11 tháng (mỗi tháng 1 bản tóm tắt).
9	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai công tác dinh dưỡng tại BV theo đúng Thông tư số 18/2020/TT-BYT ngày 12/11/2020 của Bộ Y tế Quy định về hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện và các văn bản có liên quan. (0,5 điểm) - Triển khai thực hiện hiệu quả phần mềm thống kê y tế theo Thông tư 	<p>a) Công tác dinh dưỡng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Với BVĐK có ≥ 100 giường bệnh đã thành lập khoa dinh dưỡng; dưới 100 giường bệnh thành lập tổ dinh dưỡng. - Ban hành quy chế của bệnh viện về hoạt động dinh dưỡng. - Số bác sỹ/cán bộ dinh dưỡng chuyên trách (đúng chuyên môn và làm toàn thời gian).....người. 		<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định thành lập khoa Dinh dưỡng hoặc tổ dinh dưỡng - Trang đầu và cuối quy chế hoạt động dinh dưỡng. - Quyết định bổ nhiệm, phân công công

TT	Nội dung yêu cầu (điểm tối đa)	Kết quả cụ thể năm 2021	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng
	37/2019/TT-BYT. (0,5 điểm)	<ul style="list-style-type: none"> - Bố trí cơ sở vật chất triển khai hoạt động dinh dưỡng bệnh viện theo quy định. - Người bệnh ngoại trú đều được sàng lọc yếu tố nguy cơ về dinh dưỡng, tư vấn khi đến khám bệnh? - Người bệnh nội trú đều được sàng lọc và đánh giá tình trạng dinh dưỡng, tư vấn, truyền thông về dinh dưỡng khi điều trị tại bệnh viện? <p>b) Phần mềm thống kê y tế theo Thông tư 37/2019/TT-BYT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã cài đặt và sử dụng thành thạo phần mềm - Thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định. 		<p>tác,...của chuyên trách dinh dưỡng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trích một số trang bệnh án thể hiện sàng lọc, đánh giá dinh dưỡng cho bệnh nhân. - Xuất báo cáo định kỳ (có thể chụp trang đầu và cuối).
10	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường công tác kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện; Đảm bảo tối thiểu 1 nhân viên giám sát 150 giường bệnh. (0,5 điểm) - Tỷ lệ nhiễm khuẩn vết mổ không tăng so với năm 2020. (0,5 điểm) 	<p>a) Kiểm soát nhiễm khuẩn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã thành lập khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn chưa? - Số lượng cán bộ làm công tác kiểm soát nhiễm khuẩn.....người/...giường bệnh. Đã có cán bộ chuyên trách chưa? - Nhân viên KSNK đã được tập huấn chưa? - Có bảng phân công/mô tả công việc cụ thể không? <p>b) Tỷ lệ nhiễm khuẩn vết mổ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ nhiễm khuẩn vết mổ năm 2020:...% - Tỷ lệ nhiễm khuẩn vết mổ năm 2021....% 		<ul style="list-style-type: none"> - QĐ thành lập khoa KSNK (nếu có) - QĐ phân công cán bộ chuyên trách - Kế hoạch/báo cáo tập huấn.

* Ghi chú:

1. **Tỷ lệ chuyển tuyến** = Số lượng người bệnh được bệnh viện chỉ định lên tuyến trên trong kỳ báo cáo*100/Tất cả người bệnh nội trú trong kỳ báo cáo(Theo Quyết định số 7051/QĐ-BYT ngày 29/11/2016 ban hành hướng dẫn xây dựng thi điểm một số chỉ số cơ bản đo lường chất lượng bệnh viện)

2. **Số ngày điều trị trung bình** = Tổng số ngày điều trị nội trú trong kỳ báo cáo/Tổng số người bệnh điều trị nội trú trong kỳ báo cáo (Theo Quyết định số 7051/QĐ-BYT ngày 29/11/2016 ban hành hướng dẫn xây dựng thi điểm một số chỉ số cơ bản đo lường chất lượng bệnh viện).

10b) **Tỷ lệ nhiễm khuẩn vết mổ**: số bệnh nhân nhiễm khuẩn vết mổ /số BN phẫu thuật*100%

B. Đối với các TTYT huyện

TT	Nội dung yêu cầu	Kết quả cụ thể năm 2021	Điểm tự chấm	Tài liệu
1	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng chống dịch bệnh sớm, kịp thời, không để dịch lớn xảy ra trên địa bàn tỉnh không chế và dập tắt dịch nhanh không chế hiệu quả đại dịch Covid-19, không để dịch lây lan thứ phát trong cộng đồng. (0,5 điểm) - Tích cực tham mưu cho Chủ tịch UBND các huyện/thị/thành phố về công tác an toàn thực phẩm, không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm với 30 người mắc trở lên tại địa bàn quản lý. (0,5 điểm) 	<p>a) Phòng, chống dịch bệnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số văn bản đã tham mưu cho UBND huyện về phòng, chống dịch:....văn bản. - Số văn bản đã chỉ đạo các TYT xã thực hiện phòng, chống dịch:....văn bản. <p>b) ATTP</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số văn bản đã tham mưu cho UBND huyện về ATTP:....văn bản - Số vụ ngộ độc thực phẩm với 30 người mắc trở lên tại địa bàn quản lý....vụ. 		<ul style="list-style-type: none"> - Một số văn bản chính đã tham mưu cho UBND cấp huyện về PC dịch; ATTP - Báo cáo bệnh truyền nhiễm, covid-19 11 tháng/2021.
2	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo an toàn tiêm chủng, không để xảy ra sự cố do chủ quan của hệ thống y tế. (0,5 điểm) - Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ các vắc xin Chương trình Tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 01 tuổi đạt trên 95% ở tất cả các xã, phường, thị trấn. (0,5 điểm) 	<ul style="list-style-type: none"> - Số trường hợp phản ứng sau tiêm chủng: <ul style="list-style-type: none"> + Phản ứng nhẹ, thông thường:.....trường hợp. + Phản ứng nặng, nghiêm trọng:trường hợp. - Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ các vắc xin Chương trình Tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 01 tuổi tại tuyến xã đạt% (số liệu thống nhất với báo cáo Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh). 		<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tiêm chủng tháng 11/2021.
3	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Y tế cập nhật, thống kê, báo cáo tình hình hoạt động của các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hóa chất diệt khuẩn, diệt côn trùng trong gia dụng và y tế trên địa bàn về Sở Y tế định kỳ 6 tháng/lần và đột xuất khi được yêu 	<ul style="list-style-type: none"> - TTYT gửi báo cáo số....ngày....tháng....nămvề các cơ sở hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn. - Số cơ sở hành nghề y, dược tư nhân có giấy phép:.....cơ sở, trong đó không phép...cơ sở. - Số cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ hóa chất 		<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo 6 tháng/năm 2021 về số cơ sở hành nghề y, dược tư nhân trên địa bàn.

TT	Nội dung yêu cầu	Kết quả cụ thể năm 2021	Điểm tự chấm	Tài liệu
	câu. (1 điểm)	diệt khuẩn, diệt côn trùng trong gia dụng và y tế....cơ sở.		
4	<p>- Triển khai thực hiện Chỉ thị 08/CT-BYT ngày 29/7/2019 của Bộ Y tế về giảm thiểu chất thải nhựa trong ngành y tế. (0,5 điểm)</p> <p>- Cơ sở y tế đạt điểm Xanh – Sạch – Đẹp ≥ 85 điểm. Trên 60% số nhà vệ sinh tại cơ sở y tế đạt ≥ 4 điểm, số nhà vệ sinh còn lại phải đạt ≥ 3 điểm. Triển khai hội thi TYT xã/phường/thị trấn Xanh - Sạch - Đẹp. (0,5 điểm)</p>	<p>- Các hoạt động đã triển khai thực hiện Chỉ thị 08/CT-BYT của đơn vị:.....</p> <p>- TTYT tuyến huyện tự chấm điểm Xanh – Sạch – Đẹp tại đơn vị là.....điểm.</p> <p>- Số nhà vệ sinh tại TTYT tuyến huyện đạt ≥ 4 điểm là...nhà vệ sinh (chiếm ...%). Số nhà vệ sinh đạt ≥ 3 điểm là...nhà vệ sinh (chiếm...%). Số còn lại.....nhà vệ sinh đạt ...điểm (nếu có).</p> <p>- Triển khai hội thi TYT xã/phường/thị trấn Xanh - Sạch - Đẹp</p>		-Báo cáo tóm tắt/bảng kết quả chấm điểm các nội dung trên.
5	80% số hộ gia đình đảm bảo không có loăng quăng, bọ gậy tại các xã được kiểm tra, giám sát. (1 điểm)	<p>- Xây dựng kế hoạch/văn bản thông báo kiểm tra% số hộ gia đình không có loăng quăng, bọ gậy.</p> <p>- Số xã được kiểm tra:.....xã.</p>		<p>- Kế hoạch/văn bản thông báo kiểm tra</p> <p>- Báo cáo kết quả kiểm tra.</p>
6	<p>- Luân phiên cử 50% cán bộ TYT (trong đó có 50% bác sĩ) đến thực hành tại các BVĐK huyện, khu vực tối thiểu 01 tháng/năm. (0,5 điểm)</p> <p>- Đơn vị có ít nhất 03 đề tài NCKH cấp cơ sở trở lên. (0,5 điểm)</p>	<p>- Số cán bộ TYT đến thực hành tại BVĐK tuyến huyện năm 2021 là:....người/tổng số CB TYT.</p> <p>- Số đề tài NCKH cấp cơ sở đã nghiệm thu tại đơn vị....đề tài.</p>		<p>- Văn bản cử đi học, thực hành.</p> <p>- Tờ trình đề nghị công nhận đề tài NCKH cấp cơ sở.</p>
7	Triển khai thực hiện Kế hoạch 236/KH-UBND ngày 09/11/2020 của UBND tỉnh về Lập hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân năm 2021, triển khai đạt $\geq 30\%$ dân số huyện/thị/thành phố. (1 điểm)	<p>- Tham mưu cho UBND cấp huyện ban hành kế hoạch lập hồ sơ sức khỏe điện tử.</p> <p>- Các công việc đã triển khai để lập hồ sơ sức khỏe người dân trên địa bàn trong năm và</p> <p>- Số hồ sơ SKĐT đã được tạo lập/dân số</p>		<p>- Kế hoạch của UBND cấp huyện.</p> <p>- Báo cáo kết quả/thống kê kết</p>

TT	Nội dung yêu cầu	Kết quả cụ thể năm 2021	Điểm tự chấm	Tài liệu
		huyện/thị/thành phố là..... hồ sơ.		quả từ phần mềm.
8	<ul style="list-style-type: none"> - 100% các TYT trên địa bàn có danh sách theo dõi, quản lý các bệnh nhân đái tháo đường, tăng huyết áp. (0,5 điểm) - Trong đó có trên 50% số xã, phường, thị trấn theo dõi, quản lý được trên 90% người đái tháo đường, THA trên địa bàn. (0,5 điểm) 	<ul style="list-style-type: none"> - Số xã đã nhập đầy đủ danh sách bệnh nhân đái tháo đường vào phần mềm báo cáo....xã. - Số xã đã nhập đầy đủ danh sách bệnh nhân tăng huyết áp vào phần mềm báo cáo....xã. - Ước tính số xã theo dõi, quản lý được trên 90% bệnh nhân đái tháo đường.....xã. - Ước tính số xã theo dõi, quản lý được trên 90% bệnh nhân THA.....xã. 		<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo/kết quả từ phần mềm thống kê, báo cáo bệnh KLN
9	<ul style="list-style-type: none"> - 100% các TTYT huyện đưa PKĐK vào khám BHYT. (0,33 điểm) - Thực hiện các báo cáo định kỳ, đột xuất đầy đủ, đúng hạn, đảm bảo chất lượng. (0,34 điểm) - Triển khai thực hiện hiệu quả phần mềm thống kê y tế theo Thông tư 37/2019/TT-BYT. (0,33 điểm) 	<ul style="list-style-type: none"> - PKĐK có giấy phép hoạt động chưa? PKĐK đã được thẩm định và cấp mã số KCB BHXH chưa? Đã thực hiện thanh toán BHYT choxã. - Thực hiện và gửi đầy đủ báo cáo tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm và các báo cáo CCHC, BC khác của năm 2021 về SYT. - Đã cài đặt, thống kê, báo cáo định kỳ hàng quý theo quy định? 		<ul style="list-style-type: none"> - Bản phê to giấy phép, kết quả khám chữa bệnh của PKĐK tại TTYT. - Thống kê BC tại SYT - Bản kết quả báo cáo/thống kê tại SYT.
10	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với Trạm Y tế phải thực hiện được 70% danh mục kỹ thuật thuộc gói dịch vụ y tế cơ bản theo Thông tư 39/2017/TT-BYT. (0,5 điểm) - Triển khai nâng cao chất lượng hoạt động của Trạm Y tế theo nguyên lý y học gia đình, phần đầu năm 2021 đạt 20% TYT theo mô hình điểm của Bộ Y tế. (0,5 điểm) 	<ul style="list-style-type: none"> - Số TYT thực hiện được 70% danh mục kỹ thuật thuộc gói dịch vụ y tế cơ bản theo Thông tư 39/2017/TT-BYT làTYT. Trong đó số TYT đã thanh toán BHYT là...TYT. - Số lượng TYT hoạt động theo mô hình điểm của của Bộ Y tế (Theo thông tư số 21/2019/TT-BYT ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế) : tiếp nhận, quản lý, chăm sóc sức khỏe 		<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả/văn bản chứng minh khác.

TT	Nội dung yêu cầu	Kết quả cụ thể năm 2021	Điểm tự chấm	Tài liệu
		ban đầu, tư vấn, phòng bệnh, nâng cao sức khỏe, cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa theo nguyên lý y học gia đình cho cá nhân, hộ gia đình là ...TYT/tổng số TYT.		

2. Kết quả thực hiện 10 cam kết của đơn vị với Giám đốc Sở Y tế

Mỗi cam kết tối đa 1 điểm

TT	Nội dung cam kết	Kết quả cụ thể năm 2021	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng
1.				
2.				
3.				
4.				
5.				
6.				
7.				
8.				
9.				
10.				